

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29 /2017/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày 12 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
trên địa bàn tỉnh**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 6862
ĐẾN Ngày: 12/12/17
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 4465/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Tờ trình số 4465/TTr-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu, đối tượng nộp, giảm nộp phí, tổ chức thu phí, chế độ quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

b) Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp và quản lý, sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng nộp phí, đối tượng được giảm nộp phí:

a) Đối tượng nộp phí:

Tổ chức (trong nước, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài), hộ gia đình, cá nhân (trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài), cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo được Nhà nước giao đất, cho thuê đất (kể cả trường hợp giao, cho thuê đất gắn liền với cấp Giấy chứng nhận); chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất).

b) Đối tượng được giảm nộp phí:

- Giảm 50% mức nộp phí cho người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng và đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể thành phần hồ sơ để được giảm phí theo quy định của pháp luật. Trường hợp trùng đối tượng được giảm phí thì chỉ áp dụng 01 lần giảm cho 01 hồ sơ.

3. Cơ quan thu phí:

a) Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất (kể cả giao, cho thuê đất gắn liền với cấp Giấy chứng nhận):

- Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo: Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.

b) Đối với trường hợp chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất):

- Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện.

4. Mức thu phí:

a) Mức thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp giao đất, cho thuê đất (bao gồm cả trường hợp Nhà nước có Quyết định giao đất để quản lý, sử dụng):

Số TT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu
1	Đất ở cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	đồng/hồ sơ	300.000
2	Các loại đất khác cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	đồng/hồ sơ	450.000
3	Các tổ chức, cơ sở tôn giáo	đồng/m ² (đồng/hồ sơ)	15 đồng/m ² (Tối thiểu 600.000 đồng/hồ sơ và tối đa 7.500.000 đồng/hồ sơ)

b) Mức thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các trường hợp chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chuyển nhượng quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất):

Số TT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu
1	Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư		
-	Đối với đất ở	đồng/giấy	200.000
-	Đối với các loại đất còn lại	đồng/giấy	300.000
2	Đối với tổ chức		
-	Đối với đất ở	đồng/giấy	400.000
-	Đối với các loại đất còn lại	đồng/giấy	600.000

5. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:

- a) Đối tượng nộp phí thực hiện nộp phí theo từng lần phát sinh.
- b) Cơ quan thu phí được để lại 100% trên tổng số thực thu để chi phục vụ công tác thu.
- c) Các nội dung khác liên quan đến việc kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng phí được thực hiện theo quy định Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Thuận khoá X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./. *ℓ*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT, (TH.09) T.Duy.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng